

Số /BC-UBND

Tuần Giáo, ngày tháng năm 2023

## **BÁO CÁO**

**Công tác phòng, chống tham nhũng; tội phạm, vi phạm pháp luật;  
thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; việc giải quyết khiếu nại,  
tố cáo năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024**

### **Phần I**

#### **KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2023**

##### **I. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG (PCTN)**

**1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN**

- Công tác PCTN trên địa bàn huyện có nhiều chuyển biến tích cực, không để xảy ra tham nhũng, thể hiện rõ hiệu quả chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động của cơ quan, đơn vị và toàn xã hội trên địa bàn huyện. Trong đó tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, các cấp quán triệt và thực hiện nghiêm các chủ trương, chính sách pháp luật về PCTN; triển khai đồng bộ các giải pháp PCTN, đẩy mạnh cải cách hành chính, xác định phòng ngừa tham nhũng là chính và kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm hành vi tham nhũng; lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chủ động nắm chắc tình hình, tuyên truyền phổ biến các quy định của Luật PCTN tới toàn thể CB, CC, VC và mọi tầng lớp nhân dân trong huyện. Trong thời kỳ báo cáo, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 22/02/2023 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 trên địa bàn huyện Tuần Giáo; Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 26/4/2023 về chuyển đổi vị trí công tác năm 2023; thực hiện hoàn thành việc kê khai tài sản thu nhập năm 2022 và việc cung cấp, thông tin, tài liệu phục vụ đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2022.

- Thanh tra huyện là cơ quan tham mưu cho UBND huyện về công tác PCTN và chủ trì phối hợp chặt chẽ với Công an huyện, Viện kiểm sát huyện, Tòa án huyện để nắm bắt tình hình về công tác PCTN trên địa bàn. Giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về PCTN của tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi mình quản lý, qua đó kịp thời phát hiện những biểu hiện, hành vi tham nhũng.

- Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN trên địa bàn huyện Tuần Giáo được thực hiện nghiêm túc, thường xuyên, dưới nhiều hình thức như: Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh – truyền hình huyện; trên Cổng thông tin điện tử của huyện; lồng ghép trong các cuộc họp của cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; qua cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Thông qua việc quán

triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách về PCTN đã làm chuyển biến về tư tưởng, nâng cao nhận thức pháp luật, trách nhiệm của CB, CC, VC và nhân dân trên địa bàn huyện.

### **1. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị**

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của UBND huyện

Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công khai, minh bạch các chính sách, quy trình, thủ tục giải quyết công việc, gắn với cải cách thủ tục hành chính. Công khai rộng rãi trên các phương tiện thông tin như: Trung tâm VH-TT-TH huyện, Cổng thông tin điện tử huyện (Tuangiao.gov.vn)..... Về các chương trình, kế hoạch công tác, lịch làm việc tuần, tháng của Lãnh đạo UBND huyện, công bố và công khai các kết luận kết quả kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, PCTN. Thực hiện công khai về công tác quy hoạch sử dụng đất, công khai tài chính, ngân sách, danh mục đầu tư xây dựng cơ bản, công tác tuyển dụng, luân chuyển, bổ nhiệm, đào tạo cán bộ, công chức theo đúng quy định của pháp luật. Qua đó đã tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp, các tổ chức nắm bắt thông tin về hoạt động của các cơ quan nhà nước và giám sát việc thực hiện.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

UBND huyện chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tăng cường công tác kiểm tra đối với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn có sử dụng ngân sách trong việc thực hiện các tiêu chuẩn, định mức, chế độ do Nhà nước quy định. Chỉ đạo các phòng ban, đơn vị xây dựng, rà soát, điều chỉnh, bổ sung vào quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với các quy định của Nhà nước về chế, độ, định mức, tiêu chuẩn.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Các cơ quan, đơn vị nghiêm túc tổ chức thực hiện các quy định về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp; qua triển khai thực hiện nhìn chung các cơ quan, đơn vị đã nghiêm túc chấp hành và đạt được kết quả nhất định, tác phong lề lối làm việc đã có chuyển biến, ứng xử văn minh lịch sự. Trong thời kỳ báo cáo không có CB, CC, VC trên địa bàn huyện vi phạm về quy tắc ứng xử.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: Trong kỳ báo cáo, ban hành Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 26/04/2023 về chuyển đổi vị trí công tác năm 2023 và đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 20 công chức kế toán, địa chính theo Kế hoạch.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy Nhà nước, thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý Nhà nước, nhất là về quy trình tiếp công dân, xử lý đơn thư KN- TC

của công dân. Đã tiến hành rà soát các thủ tục hành chính để bổ sung, sửa đổi hoặc bãi bỏ những thủ tục hành chính không còn phù hợp. Với mục tiêu đẩy mạnh triển khai và khai thác có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) nhằm xây dựng chính quyền điện tử, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan Nhà nước, chất lượng công tác thủ tục hành chính, thực hiện cải cách hành chính, tạo sự công khai, minh bạch trong công tác quản lý Nhà nước. 100% cơ quan, đơn vị chi trả lương qua tài khoản.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

UBND huyện đã chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc, kịp thời việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2022 trong các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; đã hoàn thành việc kê khai theo đúng thời gian quy định; số người kê khai, công khai 328 người, đạt 99,7%; chỉ đạo cơ quan chuyên môn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2023.

## **2. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng**

Trong năm 2023 đã phát hiện, khởi tố 01 vụ án đối với 02 bị can về tội tham ô tài sản. Kết quả xét xử các bị can Lò Văn Dũng - Văn phòng - Thống kê xã, Pú Xi huyện Tuần Giáo: 01 năm tù giam và Lò Văn Phường - Công chức xã Pú Xi, huyện Tuần Giáo: 09 tháng tù giam.

## **3. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN**

UBND huyện ban hành Kế hoạch 44/KH-UBND ngày 22/02/2023, qua đó yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tích cực phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong công tác đấu tranh PCTN; tích cực phối hợp với cơ quan báo chí trong đấu tranh chống tham nhũng, đưa tin về hoạt động PCTN và vụ việc tham nhũng.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp trong huyện đã quan tâm tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN cho hội viên và nhân dân; tham gia giám sát các hoạt động PCTN; kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các KN-TC của người dân; vận động người dân tham gia phát hiện, tố cáo các hành vi tham nhũng. Các ban Thanh tra nhân dân ở các xã, thị trấn đã giúp phát huy tốt hơn vai trò giám sát của xã hội, góp phần hạn chế tiêu cực, tham nhũng.

## **4. Hợp tác quốc tế về PCTN**

Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành trong các tầng lớp nhân dân, CB, CC, VC đơn đốc các đơn vị xây dựng Chương trình, kế hoạch PCTN của đơn vị mình.

## **5. So sánh hiệu quả công tác PCTN**

Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được của năm 2022; năm 2023, công tác PCTN được UBND huyện tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện với nhiều giải pháp đồng bộ, quyết liệt, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, chủ động, tích cực triển khai các nhiệm vụ, nên công tác PCTN, tiêu cực đã đạt được

hiều kết quả tích cực; đã phát hiện, khởi tố 01 vụ án về tội tham ô tài sản tăng 01 vụ so với cùng năm 2022.

## **II. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT**

### **1. Công tác tham mưu, lãnh đạo chỉ huy**

Chủ động nắm, phân tích, dự báo sát tình hình, thực hiện tốt chức năng tham mưu, đề xuất. Tham mưu cấp uỷ, chính quyền ban hành 85 văn bản đảm bảo ANTT, ATXH trên địa bàn. Nổi bật, tham mưu Huyện uỷ ban hành Chỉ thị số 22-CT/HU ngày 10/01/2023 về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ bảo đảm ANTT năm 2023; Đảng uỷ Công an huyện ra Nghị quyết số 29-NQ/ĐUCA, ngày 10/01/2023 về nhiệm vụ công tác công an năm 2023; Chương trình số 06/CTr-CAH, ngày 10/01/2023 về chương trình Công tác Công an năm 2023. Tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch số 91/KH-UBND, ngày 28/03/2023 về thực hiện công tác phòng, chống tội phạm năm 2023; Kế hoạch số 88/KH-UBND, ngày 21/03/2023 về phòng, chống ma túy năm 2023 trên địa bàn huyện.

Tham mưu Huyện uỷ tổ chức Hội nghị sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 07 của BTV Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giải quyết tà đạo trên địa bàn tỉnh Điện Biên; kết quả thực hiện Chỉ thị số 47 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC và CNCH trong tình hình mới. Tổ chức thực hiện 05 kế hoạch đảm bảo ANTT Lễ Noel 2022, Tết Cổ truyền dân tộc, Tết Dương lịch 2023, Lễ 30/4, 01/5, Lễ Quốc khánh 02/9; các đoàn lãnh đạo các cấp đến thăm và làm việc tại địa bàn và kế hoạch mở đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, bảo đảm ANTT trên địa bàn.

Tham mưu Huyện uỷ ban hành Chỉ thị số 25-CT/HU, ngày 20/04/2023 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong triển khai thực hiện Đề án 06; sơ kết 01 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TU, ngày 28/03/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong thực hiện Đề án 06; tham mưu Ban Chỉ đạo Đề án 06 huyện ban hành Kế hoạch số 40/KH-BCĐĐA06, ngày 22/02/2023 về triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2023 trên địa bàn huyện; Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 04/05/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt các mô hình điểm về bảo đảm dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống” và Đề án 06 trên địa bàn huyện Tuần Giáo; Kế hoạch số 148/KH- BCĐĐA06 ngày 12/06/2023 của Ban Chỉ đạo ĐA06 huyện về cao điểm triển khai các giải pháp thu nhận hồ sơ và kích hoạt tài khoản định danh điện tử trên địa bàn huyện Tuần Giáo.

Tham mưu Ban Chỉ đạo Đề án 06 huyện tổ chức thành công Hội nghị sơ kết 01 năm thực hiện Đề án 06, triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2023. Kế hoạch số 01/KH về kế hoạch phối hợp phát huy vai trò xung kích của đoàn viên thanh niên, hội viên Hội phụ nữ huyện trong tuyên truyền, hướng dẫn thu nhận, cài đặt, kích hoạt tài khoản định danh điện tử, thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện Tuần Giáo.

### **2. Công tác phòng ngừa**

Chủ động tham mưu, đề xuất với các cơ quan Nhà nước, tổ chức xã hội, doanh nghiệp trên địa bàn tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, về âm mưu,

thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm, đề cao cảnh giác trong quản lý tài sản và giáo dục con em trong gia đình không phạm tội và các tệ nạn xã hội; khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong quá trình thực hiện các chính sách về kinh tế, văn hóa, xã hội mà bọn tội phạm có thể lợi dụng. Kết hợp với các biện pháp phòng ngừa nghiệp vụ, gọi hỏi, răn đe số đối tượng có tiền án, tiền sự; quản lý, giúp đỡ số người được đặc xá, tha tù trước thời hạn, người chấp hành xong án phạt tù, đối tượng được hoãn, tạm đình chỉ thi hành án phạt tù, người bị kết án đang chấp hành hình phạt ngoài xã hội. Đưa đi CSGDBB: Tiến hành lập hồ sơ, đồng thời tổ chức dẫn giải 32 đối tượng đến Cơ sở giáo dục bắt buộc Thanh Hà, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (**32/15, vượt 113% so với chỉ tiêu CAT giao**). Đưa đi CSCNBB: Tiến hành lập hồ sơ, đồng thời tổ chức dẫn giải 31 đối tượng (**31/25, vượt 24% so với chỉ tiêu CAT giao**) đến Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Điện Biên, đảm bảo an toàn.

### 3. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm

#### 3.1. Tội phạm và vi phạm pháp luật về TTXH

Xảy ra 24 vụ, trong đó: giết người: 01 vụ, 01 đối tượng; giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi: 01 vụ, 01 đối tượng; cướp giật tài sản: 02 vụ, 02 đối tượng; cố ý gây thương tích: 03 vụ, 05 đối tượng; trộm cắp tài sản: 12 vụ, 11 đối tượng; lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản: 01 đối tượng; lừa đảo chiếm đoạt tài sản: 02 vụ, 01 đối tượng; đánh bạc 02 vụ, 08 đối tượng; gây rối trật tự công cộng: 01 vụ, 01 đối tượng; vật chứng thu giữ: 45 triệu đồng, 04 xe mô tô, 03 điện thoại di động và nhiều vật chứng có liên quan khác. Công an huyện đã điều tra, làm rõ 22/24 vụ, (**đạt 91,7%, vượt chỉ tiêu CAT giao 16,7%**), bắt 32 đối tượng. Cơ quan CSĐT Công an huyện đã khởi tố 20 vụ, 26 bị can; Chuyển cơ quan CSĐT CAT khởi tố 01 vụ, 01 đối tượng; xử phạt vi phạm hành chính 03 vụ, 05 đối tượng.

3.2. Tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy: Phát hiện, bắt 195 vụ, 213 đối tượng về các hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy và trồng cây có chứa chất ma túy (*trực tiếp bắt 115 vụ, 134 đối tượng, phối hợp Tổ 1266 bắt 80 vụ, 79 đối tượng*); tang vật thu giữ: 2.998,27g Ketamin, 2.259,98g Heroine, 5.668 viên (552,04g) ma túy tổng hợp, 0,21g ma túy dạng đá và 157 cây thuốc phiện. Công an huyện củng cố hồ sơ, khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can 153 vụ, 168 bị can (**tăng 48 vụ, 60 bị can so với cùng kỳ năm 2022, vượt 50% chỉ tiêu CAT giao; chuyên PC04 điều tra theo thẩm quyền 04 vụ, 09 bị can**); chuyên PC04 khởi tố, điều tra 02 vụ, 04 bị can; củng cố hồ sơ, chuyên kỳ sau khởi tố 02 vụ, 02 bị can; lập hồ sơ xử phạt VPHC theo quy định của pháp luật 39 vụ, 42 đối tượng (*38 vụ, 41 đối tượng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do chưa đủ khối lượng chất ma túy để khởi tố; 01 vụ, 01 đối tượng về hành vi trồng cây có chứa chất ma túy*).

\* **Điển hình:** Trong năm 2023, Công an huyện Tuần Giáo đã xác lập, phá thành công 05 chuyên án và vụ án lớn, bắt 10 đối tượng về tội mua bán trái phép chất ma túy. Thu giữ 4,5 bánh Heroine (1.572,32g), 03 bánh Ketamin (2.997,42g), 2001 viên (190,27g) MTH.

#### 3.3. Tội phạm và vi phạm pháp luật về kinh tế, môi trường:

Phát hiện 33 vụ, 29 đối tượng (*trong đó: 20 vụ, 14 đối tượng về môi trường; 13 vụ, 15 trường hợp về kinh tế*) về các hành vi tham ô tài sản; huỷ hoại rừng; vận

chuyên động vật, nghi là động vật rừng; không lưu mẫu thực phẩm thức ăn; kinh doanh hàng hóa quá hạn; kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc; không treo biển không bán thuốc lá cho người dưới 18 tuổi; không đăng ký thành lập hộ kinh doanh trong những trường hợp phải đăng ký kinh doanh theo quy định; mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép. Thu giữ 227 chai nước ngọt, 32kg gà đông lạnh, 268 sản phẩm bánh kẹo; 1.010 lông gỗ nghiền tròn dạng thớt; 05 cá thể động vật; tạm giữ 01 đầu hút cát, 01 máy nổ, 05 đoạn ống hút. Công an huyện củng cố hồ sơ khởi tố 02 vụ, 04 bị can (*trong đó 01 vụ, 02 bị can về tội huỷ hoại rừng và 01 vụ, 02 bị can về tội Tham ô tài sản*); củng cố hồ sơ tham mưu UBND huyện và trực tiếp ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 23 vụ, 23 đối tượng nộp ngân sách nhà nước 314,5 triệu đồng; chuyển Kiểm lâm huyện xử lý theo thẩm quyền 08 vụ, 02 đối tượng.

3.5. *Tai, tệ nạn xã hội*: Xảy ra 15 vụ, chết 16 người nguyên nhân: 04 vụ do đuối nước, 01 vụ do điện giật, 06 vụ do ăn lá ngón tự tử, 02 vụ do bệnh lý, 02 vụ do sốc ma túy. Công an huyện phối hợp các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và các hoạt động điều tra làm rõ theo quy định của pháp luật.

3.6. *Công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố*: Tiếp nhận, giải quyết 46 tin (*năm 2022 chuyển sang 12 tin, tiếp nhận mới 34 tin, phục hồi 01 tin tạm đình chỉ trong kỳ*). Kết quả giải quyết 44/46 tin (**đạt 96%, vượt 6% chỉ tiêu CAT giao**). Chuyển kỳ sau tiếp tục kiểm tra, xác minh 02 tin.

3.7. *Công tác khởi tố, điều tra, xử lý tội phạm*: Tổng số án thụ lý, điều tra 210 vụ, 235 bị can (**tăng 73 vụ, 97 bị can so với cùng kỳ năm 2022**) (*kỳ trước chuyển sang 29 vụ, 27 bị can; khởi tố mới 176 vụ, 199 bị can; phục hồi điều tra 02 vụ, 04 bị can; án chuyển đến 03 vụ, 05 bị can*). Kết thúc điều tra, chuyển Viện kiểm sát nhân dân huyện đề nghị truy tố 178 vụ, 197 bị can; tạm đình chỉ điều tra 05 vụ, 01 bị can (*04 vụ chưa xác định được bị can; 01 vụ, 01 bị can không biết rõ bị can đang ở đâu nhưng hết thời hạn điều tra*); chuyển Cơ quan CSĐT Công an tỉnh giải quyết 04 vụ, 09 bị can. Chuyển kỳ sau tiếp tục thụ lý, điều tra 23 vụ, 28 bị can (*án TTXH 05 vụ, 10 bị can; án ma túy 18 vụ, 18 bị can*).

### 3.8. Công tác bắt truy nã, truy tìm

Bắt 05 đối tượng truy nã (*trong đó có 04/5 (đạt 80%, vượt 30% so với chỉ tiêu BCA, CAT giao) đối tượng theo quyết định truy nã số 01/QĐTN, ngày 10/02/2023, quyết định số 20 ngày 04/9/1998, quyết định số 03 ngày 22/9/2018 và quyết định số 06 ngày 22/9/2018 của CQCSĐT Công an huyện Tuần Giáo; 01 đối tượng theo quyết định truy nã số 06/QĐTN, ngày 06/10/2022 của Cơ quan THAHS, Công an tỉnh Điện Biên*).

### 3.9. Công tác lập hồ sơ đưa vào cơ sở giáo dục, cơ sở cai nghiện bắt buộc

Phối hợp với các cơ quan chức năng hợp xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở giáo dục, cơ sở cai nghiện bắt buộc. Trong đó:

- Đưa đi CSGDBB: Tiến hành lập hồ sơ, đồng thời tổ chức dẫn giải 32 đối tượng đến Cơ sở giáo dục bắt buộc Thanh Hà, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (**32/15, vượt 113% so với chỉ tiêu CAT giao**).

- Đưa đi CSCNBB : Tiến hành lập hồ sơ, đồng thời tổ chức dẫn giải 31 đối tượng (**31/25, vượt 24% so với chỉ tiêu CAT giao**) đến Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Điện Biên, đảm bảo an toàn.

### 3.10. Công tác kỹ thuật hình sự:

Phối hợp Phòng PC09 Công an tỉnh và các đơn vị tổ chức khám nghiệm hiện trường 75 vụ, khám nghiệm tử thi 15 vụ, xác định hiện trường 04 vụ, xem xét dấu vết trên thân thể 03 vụ. Tiếp tục bổ sung tài liệu trong hồ sơ điều tra cơ bản lĩnh vực camera phục vụ công tác kỹ thuật phòng chống tội phạm. Tiến hành thu thập 27 camera mới trên địa bàn

## 4. Công tác quản lý nhà nước về TTATXH

### 4.1. Công tác QLHC về TTXH

Công an huyện hoàn thành thu nhận 100% hồ sơ CCCD cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn. Tiếp nhận, phê duyệt lưu tàng thư điện tử 2.508 hồ sơ cư trú; số hóa 4.217 hồ sơ hộ khẩu phát sinh trước 01/7/2021.

Kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4: tiếp nhận, xử lý 6.572 hồ sơ đăng ký thường trú, 301 hồ sơ đăng ký tạm trú, 12 hồ sơ tạm vắng, 1.219 trường hợp thông báo lưu trú. Cập nhật thông tin 15.375 hội viên các hội, đoàn thể trên địa bàn. Thu nhận mới 6.733 hồ sơ CCCD. Thu nhận 28.284 tài khoản định danh điện tử cho công dân trên địa bàn (*tổng đã cấp 64.799/67.839=95,5% tài khoản*); hướng dẫn cài đặt phần mềm, kích hoạt định danh điện tử mức mức 2 cho 59.356 công dân (*tính đến nay đã kích hoạt được 62.202/67.839=92%*).

Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn làm sạch dữ liệu trong hệ thống CSDLQG về DC của 19/19 xã, thị trấn; trong kỳ, cập nhật, chỉnh sửa 544 dữ liệu sai lệch giữa CCCD và dữ liệu dân cư, cập nhật 15.481 phiếu thu thập thông tin phương tiện giao thông; cập nhật 98 thông tin người có công, 66.265 thông tin người lao động. Hoàn thành cập nhật dữ liệu lịch sử thường trú của học sinh chuẩn bị thi THPT, THPT cho 3.421 trường hợp.

Trong kỳ, vận động nhân dân giao nộp 172 khẩu súng các loại (*tăng 53 khẩu so với cùng kỳ năm trước, 172/110, vượt chỉ tiêu giao 56%*); tiếp nhận, bàn giao 01 quả lựu đạn, 01 quả bom cho Ban Chỉ huy quân sự huyện tiêu huỷ theo quy định. Tham mưu Chủ tịch UBND huyện ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 02 trường hợp về hành vi mua bán linh kiện vũ khí, xử phạt 20 triệu đồng.

Quản lý chặt chẽ các cơ sở ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; nắm tình hình các loại đối tượng có biểu hiện cho vay lãi nặng, hoạt động “Tín dụng đen” trên địa bàn. Kiểm tra 14 cơ sở hoạt động ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện về ANTT, phát hiện vi phạm và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 09 trường hợp, nộp ngân sách Nhà nước 33 triệu đồng; đăng ký 13 hồ sơ quản lý cơ sở ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

### 4.2. Công tác PCCC và cứu nạn, cứu hộ

Tham mưu UBND huyện ban hành 11 văn bản chỉ đạo về công tác PCCC và CNCH. Công an huyện triển khai thực hiện 05 kế hoạch về công tác PCCC và CNCH, công tác xây dựng phong trào toàn dân tham gia PCCC và CNCH trên địa bàn.

Tham mưu UBND các xã, thị trấn ban hành Quyết định thành lập 26 Tổ liên gia an toàn PCCC, 18 điểm chữa cháy công cộng, 124 mô hình “tiếng kèng an toàn PCCC”. Số hoá 29 hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy.

Phối hợp PC07 – Công an tỉnh kiểm tra điều kiện bảo đảm an toàn PCCC đối với các cơ sở kinh doanh Karaoke trên địa bàn huyện; kiểm tra 29 cơ sở kinh doanh dịch vụ cho thuê trọ có mật độ người cao. Tổ chức tuyên truyền, vận động 195 hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất kinh doanh tham gia mô hình “Tổ liên gia an toàn PCCC” trên địa bàn. Tổ chức lắp đặt thiết bị PCCC cho 26 tổ liên gia an toàn PCCC tại 160 hộ gia đình trên địa bàn.

Tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn Công an các xã, thị trấn tham mưu UBND cùng cấp thực tập phương án PCCC và CNCH, xây dựng mô hình “Tiếng kèng an toàn PCCC”. Hướng dẫn 12 cơ sở hoàn thiện hồ sơ quản lý theo dõi hoạt động PCCC và CNCH. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức PCCC và CNCH, hướng dẫn thực tập phương án chữa cháy đối với 1.207 giáo viên, học sinh các trường trên địa bàn; tổ chức tập huấn kiến thức, kỹ năng PCCC, thoát nạn, thoát hiểm cho 2.065 người, vận động 5.487 hộ gia đình trang bị bình chữa cháy, 08 hộ gia đình mở lối thoát nạn thứ 2.

#### 4.3. Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông

*\*Tai nạn giao thông:* Xảy ra 03 vụ, chết 01 người (do tự ngã), 01 người bị thương (*giảm 02 vụ, 02 người chết, 01 người bị thương so với cùng kỳ năm 2022*). Nguyên nhân chủ yếu là do người điều khiển phương tiện thiếu chú ý, không làm chủ được tốc độ dẫn tới tai nạn.

Triển khai, thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của các cấp về công tác đảm bảo TTATGT, trong đó chú trọng công tác tuyên truyền Luật Giao thông đường bộ. Tổ chức 144 buổi tuyên truyền trực tiếp tại các trường học trên địa bàn, với 60.384 người tham dự; 271 buổi tuyên truyền lưu động Luật Giao thông đường bộ; phát 240 mũ bảo hiểm đạt chất lượng, hơn 14.062 tờ rơi. Tiến hành rà soát 60 xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách và xe ô tô vận tải hàng bằng container. Tổ chức chương trình tuyên truyền và xây dựng 06 mô hình Cổng trường an toàn giao thông tại các trường trên địa bàn. Kết quả tổng rà soát, cập nhật và bổ sung dữ liệu đăng ký, quản lý phương tiện: 48.318 hồ sơ.

Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, đảm bảo TTATGT, nhắc nhở 1.584 trường hợp chấp hành Luật GTĐB (*trong đó nhắc nhở, gửi thông báo đối với 12 trường hợp là học sinh vi phạm*), lập biên bản 1.792 trường hợp vi phạm (*trong đó có 17 trường hợp điều khiển phương tiện giao thông mà trong cơ thể có chất ma túy*), ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.655 trường hợp, nộp ngân sách nhà nước 1.125.650.000 đồng, tước 31 giấy phép lái xe.

Kết quả đăng ký xe ô tô, xe moto:

+ Đối với xe ô tô: Đăng ký mới 68 xe, đăng ký xe chuyển đến 50 xe, sang tên đổi chủ 29 xe, đăng ký xe chuyển đi 01 xe; cấp lại 11 biển số xe; cấp lại 01 CNĐK xe; thu hồi 04 biển số xe.

+ Đối với xe moto: Đăng ký mới 3.005 xe (*đăng ký tại Công an xã 2.318*), sang tên đổi chủ 243 xe (*đăng ký tại Công an xã 172*); đăng ký xe chuyển đến 27 xe (*tại Công an xã 13*); chuyển đi 95 xe (*tại Công an xã 49*); cấp lại 95 giấy chứng nhận đăng ký xe (*tại Công an xã 71*); cấp lại 01 biển số xe; thu hồi 59 biển số xe (*tại Công an xã 27*).

#### 4.4. Công tác thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp:

Phối hợp Viện Kiểm sát Nhân dân huyện kiểm sát việc thực hiện chế độ giam giữ đối với người bị tạm giữ, tạm giam quý. Phối hợp PC10 Công an tỉnh Điện Biên tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác thi hành án hình sự tại cộng đồng và công tác tái hòa nhập cộng đồng cho người chấp hành xong án phạt tù với 65 người tham gia.

Xây dựng kế hoạch, phân công lực lượng bảo vệ an toàn 139 phiên tòa, xét xử 155 bị cáo tại TAND huyện Tuần Giáo; 02 phiên tòa, xét xử phúc thẩm 02 bị cáo tại TAND tỉnh Điện Biên; điều chuyển 163 đối tượng có quyết định chấp hành án đến các trại giam của Bộ Công an; chuyển trả 01 trường hợp trích xuất về trại giam Yên Hạ; thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với 01 trường hợp; 31 trường hợp bị tạm giam đã xét xử, hết thời hạn kháng cáo lưu gửi tại Nhà tạm giam Công an tỉnh để chờ quyết định thi hành án và quyết định điều chuyển của Bộ Công an.

Bảo vệ tuyệt đối an toàn Nhà tạm giữ, Kho vật chứng, Kho bạc Nhà nước huyện, không để can phạm nhân suy kiệt, trốn, tự sát. Thực hiện chế độ chính sách đối với can phạm nhân theo quy định. Trong năm, tiếp nhận 216 lượt; chuyển đi 212 lượt can, phạm nhân. Thường xuyên hoàn thiện, quản lý, theo dõi 09 hồ sơ thi hành án treo, 05 hồ sơ hoãn thi hành án, 05 hồ sơ cải tạo không giam giữ, 02 hồ sơ tạm đình chỉ, 02 hồ sơ tha tù trước thời hạn có điều kiện.

### 5. Công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

Báo cáo sơ kết công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; kết quả công tác dân vận khéo năm 2023. Phối hợp Đài Truyền hình tỉnh xây dựng 01 phóng sự tuyên truyền về công tác chuyển hoá địa bàn trọng điểm, phức tạp về TTATXH trên địa bàn. Đoàn Thanh niên Công an huyện tham gia Lễ ra quân tình nguyện hè, đào 200 hố, trồng 200 cây Mắc ca tại xã Pú Xi. Thường xuyên biên tập, đăng tải các bài viết tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, phản ánh hoạt động của lực lượng Công an. Trong kỳ, Fanpage Công an huyện Tuần Giáo đăng 217 bài, thu hút 1.681.620 lượt người tiếp cận và 364.810 người tương tác.

Phối hợp Ban Chỉ đạo 160 huyện, UBND xã Pú Xi tổ chức Lễ công bố quyết định thành lập 02 mô hình “Điểm nhóm tôn giáo bình yên về an ninh trật tự”. Tổ chức các hoạt động “Ngày hội toàn dân bảo vệ ANTQ” và các diễn đàn “Công an lắng nghe ý kiến nhân dân” năm 2023 tại 19/19 xã, thị trấn; Hội nghị “Ngày hội toàn dân bảo vệ ANTQ” cấp huyện năm 2023. Đôn đốc, hướng dẫn Công an các xã, thị trấn tổ chức diễn đàn “Công an lắng nghe ý kiến nhân dân” năm 2023.

Phối hợp Phòng PV05 Công an tỉnh tổ chức Hội nghị huấn luyện nghiệp vụ cho lực lượng Công an xã bán chuyên trách, bảo vệ dân phố năm 2023 với 177 học viên tham dự. Hướng dẫn, đôn đốc Công an các xã, thị trấn tổ chức triển khai đăng ký xây dựng khu dân cư, xã, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” năm 2023; kết quả: 293 đơn vị đã tổ chức ký cam kết đảm bảo ATTT năm 2023, với 19.595 người tham gia. Tiếp tục xây dựng, củng cố, nhân rộng các mô hình, tổ chức quần chúng tham gia bảo đảm ANTT ở cơ sở.

### **III. CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ**

#### **1. Về công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

##### **1.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên các phương tiện thông tin đại chúng, lồng ghép tuyên truyền, triển khai thực hiện trong các cuộc Hội nghị hoặc trong cuộc họp cơ quan, đơn vị, họp khối bản... nhằm nâng cao nhận thức và vận động cán bộ, công chức, viên chức và mọi tầng lớp nhân dân thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

##### **1.2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

Năm 2023, UBND huyện đưa công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trở thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, góp phần huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đảm bảo giữ vững ổn định và phục hồi tăng trưởng kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, đẩy mạnh hoạt động đối ngoại, tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Căn cứ Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 18/01/2023 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 trên địa bàn huyện Tuần Giáo; trong đó chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn xây dựng chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của các cơ quan, đơn vị, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của cấp mình, ngành mình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đặt ra.

##### **1.3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

Công tác thanh tra năm 2023 trên địa bàn huyện được thực hiện theo Quyết định số 2094/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của Chủ tịch UBND huyện Tuần Giáo về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2023 của Thanh tra huyện Tuần Giáo. Tổng số cuộc Thanh tra 05 cuộc (thanh tra hành chính). Nội dung thanh tra tập trung vào một số lĩnh vực như: quản lý, sử dụng, thanh quyết toán ngân sách và các hoạt động tài chính khác; việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải

quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng; việc chấp hành pháp luật trong đầu tư xây dựng; việc thực hiện chính sách pháp luật trong công tác quản lý tài chính, tài sản; quản lý, sử dụng các khoản thu đóng góp của cha mẹ học sinh. Trong đó lồng ghép các nội dung về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (không tổ chức cuộc thanh tra riêng về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí).

## **II. Tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023**

### **1. Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên các lĩnh vực cụ thể**

*1.1. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ*

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ: 100% các cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn đã chủ động xây dựng quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công để quy định rõ định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong quản lý, sử dụng thời gian lao động, kinh phí ngân sách nhà nước; mua sắm, quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị làm việc và phương tiện đi lại.

*1.2. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí Ngân sách Nhà nước*

UBND huyện ban hành Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 chương trình giải pháp chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng – an ninh và dự toán ngân sách năm 2023; Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 01/02/2023 quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2023 đề tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tổ chức điều hành ngân sách trong phạm vi dự toán được duyệt, thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ, đảm bảo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ Nhà nước quy định; tăng cường kiểm tra, rà soát và giám sát các nguồn thu trên địa bàn; đôn đốc, thu nộp kịp thời các khoản thuế, phí,... phát sinh.

Nâng cao trách nhiệm trong việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện mua sắm tài sản đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tiết kiệm các khoản chi hành chính như: xăng, dầu, văn phòng phẩm...

Thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hiện hành trong các bước: lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán NSNN, ...

Tổng kinh phí tiết kiệm trong năm 2023: 10.137 triệu đồng, gồm:

+ Tiết kiệm dự toán chi thường xuyên theo chỉ đạo, điều hành của Chính phủ: 9.890 triệu đồng.

+ Tiết kiệm qua xét duyệt quyết toán: 97 triệu đồng.

+ Tiết kiệm qua thẩm tra quyết toán đầu tư XD CB (Thu hồi nộp NSNN): 150 triệu đồng.

UBND huyện đã tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn triển khai tích cực, điều hành ngân sách theo dự toán đầu năm, bổ sung kịp thời cho ngân sách cấp dưới, đảm bảo đáp ứng đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ chi thường xuyên cho bộ máy quản lý, chi cho con người, các chế độ cho các đối tượng chính sách và đối tượng bảo trợ xã hội.

*1.3. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm, sử dụng, phương tiện đi lại và phương tiện thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước*

Căn cứ Luật Quản lý tài sản Nhà nước ngày 21/06/2017; Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ; Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành quy định về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 10/08/2018 của UBND tỉnh quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của Pháp luật về hội, phân cấp quản lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Điện Biên; ... 100% đơn vị dự toán của huyện đều xây dựng Quy chế quản lý sử dụng tài sản công qua đó thực hiện quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả tài sản, trang thiết bị làm việc theo đúng chế độ định mức, tiêu chuẩn trong quản lý, sử dụng tài sản công.

Công tác mua sắm, sử dụng phương tiện, thiết bị làm việc, phương tiện thông tin liên lạc phục vụ công tác chuyên môn được các cơ quan, đơn vị đã và đang thực hiện đảm bảo phù hợp, thiết thực, hiệu quả cho công việc, đáp ứng yêu cầu đổi mới công nghệ và được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu và pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản của nhà nước.

Việc quản lý và sử dụng ô tô được thực hiện theo đúng pháp luật hiện hành, đảm bảo đúng đối tượng, tiêu chuẩn, định mức, chế độ theo quy định của Nhà nước. Phương tiện của các cơ quan luôn được sử dụng đúng mục đích. Hiện tại, số lượng phương tiện ô tô của huyện 05 chiếc trong đó: 04 xe phục vụ công tác chung (Huyện ủy quản lý 02 xe, Văn phòng HĐND và UBND huyện quản lý 02 xe); 01 xe chuyên dùng (Ban Quản lý dự án các công trình quản lý 01 xe). Số tiền sửa chữa phương tiện đi lại đã chi là 510 triệu đồng.

*1.4. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ của cơ quan, tổ chức sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước và công trình phúc lợi công cộng*

UBND huyện đã bố trí, sắp xếp trụ sở làm việc tương đối đảm bảo, phù hợp với cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; thực hiện điều chuyển, thanh lý tài sản công đúng thẩm quyền và đúng quy định của Luật Quản lý tài sản, chỉ thanh lý những tài sản không còn giá trị sử dụng, hiệu quả sử dụng thấp, không còn phù hợp với yêu cầu thực tế.

Các cơ quan, đơn vị xác định rõ trách nhiệm trong quản lý, sử dụng tài sản công, đầu tư đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức; quản lý, sử dụng tài sản đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật. Thường xuyên có kế hoạch cải tạo, sửa chữa các công trình đã xuống cấp, hư hỏng đáp ứng yêu cầu sử dụng và khai thác phục vụ công việc được giao.

UBND huyện đã chỉ đạo các chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư kiểm soát chặt chẽ công tác quản lý vốn xây dựng cơ bản. Đồng thời chỉ đạo phòng Tài chính - Kế hoạch đẩy nhanh, nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác quyết toán các dự án hoàn thành. Tính đến ngày 31/05/2023 đã thực hiện thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành 09 công trình, qua thẩm tra đã giảm được so với đề nghị quyết toán của các chủ đầu tư là 2,8 triệu đồng. Trong năm 2023 đã thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành 40 công trình, qua thẩm tra đã giảm được so với đề nghị quyết toán của các chủ đầu tư là 150 triệu đồng.

#### *1.5. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên*

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với các ngành chức năng triển khai thực hiện các văn bản pháp luật về quản lý tài nguyên, khai thác khoáng sản (cát, đá, sỏi...). Phối hợp với cơ quan chức năng tổ chức kiểm tra tình hình hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện nhằm hướng dẫn, nhắc nhở, xử lý về việc chấp hành quy định pháp luật về quản lý khai thác khoáng sản theo quy định.

Chỉ đạo cơ quan chuyên môn xây dựng quy hoạch sử dụng đất lâm nghiệp, sử dụng hợp lý tài nguyên rừng nhằm bảo vệ môi trường. Kết hợp trồng rừng và bảo vệ rừng hiện có, tập trung phát triển trồng rừng bổ sung đối với phần diện tích đất còn trống. Công tác bảo vệ rừng được củng cố, kịp thời ngăn chặn các nguy cơ gây lãng phí tài nguyên rừng, góp phần bảo vệ, gìn giữ môi trường. Kiểm tra, tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân, các tổ chức cá nhân nâng cao trách nhiệm trong quản lý, bảo vệ khai thác sử dụng các nguồn nước tiết kiệm, đảm bảo hiệu quả lâu dài, giữ gìn môi trường.

#### *1.6. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đào tạo, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước*

UBND huyện thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, đảm bảo mục tiêu giai đoạn 2021-2026 toàn hệ thống chính trị tinh giản ít nhất 5% biên chế cán bộ, công chức và ít nhất 10% biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/07/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân; xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số theo mục tiêu, nhiệm vụ nêu tại Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 và Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/06/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày

06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện các quy chế, nội quy, các quy định về thời giờ làm việc, về sử dụng thời gian lao động, về kỷ luật lao động; khuyến khích người lao động tăng năng suất lao động bằng quy chế thưởng; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm kỷ luật lao động theo quy định của pháp luật. Xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả, thường xuyên có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, luân chuyển, tạo điều kiện cho cán bộ công chức phát huy hết trình độ, năng lực, phẩm chất trong quá trình thực thi công vụ.

*1.7. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất, tiêu dùng của cá nhân và trong nhân dân*

UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tích cực tuyên truyền bằng nhiều hình thức tới cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” góp phần thực hiện tốt công tác tiết kiệm, chống lãng phí. Xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy ước, hương ước của cơ quan, cộng đồng dân cư và quy định của pháp luật đảm bảo tiết kiệm.

Kịp thời tuyên truyền, nêu gương điển hình trong hoạt động tiết kiệm, chống lãng phí và phê phán các biểu hiện lãng phí trong sản xuất, tiêu dùng của tập thể, cá nhân trên địa bàn dưới nhiều hình thức.

*1.8. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng năng lượng*

UBND huyện đã chỉ đạo, giao các cơ quan triển khai và duy trì các hoạt động nhằm nâng cao năng lực quản lý nhà nước và nhận thức cộng đồng về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả (sử dụng điện tại công sở, chiếu sáng khu vực công cộng), tích cực hưởng ứng “giờ trái đất” với nhiều hình thức (hạn chế sử dụng điện, tuyên truyền,...).

## **2. Hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí**

Trong năm 2023 trên địa bàn huyện không có cơ quan, tổ chức, đơn vị có lãng phí, vi phạm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được phát hiện.

## **IV. TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc quy định tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền quy định<sup>1</sup>. Kịp thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan đến nội dung đơn thư xác minh, tham mưu giải quyết, trả lời công dân đúng

---

<sup>1</sup> Thông báo số 1969/TB-UBND ngày 28/12/2022 về lịch tiếp công dân của UBND huyện Tuần Giáo năm 2023; Nghị quyết số 91/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 về Ban hành quy chế tiếp công dân và tiếp nhận xử lý đơn gửi đến HĐND huyện, đại biểu HĐND huyện khóa XXI nhiệm kỳ 2021-2026; Thông báo số 01/TB-HĐND ngày 30/12/2022 về lịch tiếp công dân của Thường trực HĐND và Đại biểu HĐND huyện Tuần Giáo năm 2023;...

quy định; chỉ đạo UBND các xã, thị trấn thực hiện lịch tiếp công dân thường xuyên, định kỳ.

## **2. Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo**

Chỉ đạo Phòng Văn hóa & Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình huyện xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; tăng cường tuyên truyền, phổ biến, triển khai các quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các chủ trương, chính sách mới của Đảng và nhà nước đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn; thông báo trên Cổng thông tin điện tử huyện về lịch tiếp công dân của Lãnh đạo UBND huyện.

## **3. Công tác tiếp công dân**

### **3.1. Tại UBND huyện**

#### **a) Kết quả tiếp công dân**

- Tiếp công dân của chủ tịch UBND huyện, Thủ trưởng các đơn vị.

+ Tổng số lượt tiếp: 57 lượt với tổng số 71 người (*trong đó tiếp định kỳ của Chủ tịch UBND huyện 01 lượt với 01 người, Phó Chủ tịch ủy quyền tiếp 01 lượt với 10 người (01 đoàn đông người với 10 người); tiếp thường xuyên 55 lượt với 60 người; tiếp nhiều lần 12 lượt*).

+ Nội dung: Chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai, và một số chế độ chính sách khác...

- Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân: Ban Tiếp công dân đã giải thích, hướng dẫn công dân đến cấp có thẩm quyền giải quyết.

#### **b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân**

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn, số vụ việc): 31 đơn.

+ Khiếu nại: 01 đơn.

+ Tố cáo: 02 đơn.

+ Phản ánh, kiến nghị: 28 đơn.

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết:

+ Thuộc thẩm quyền: 12 đơn đề nghị, 02 đơn tố cáo.

+ Không thuộc thẩm quyền: 14 đơn đề nghị, 01 đơn khiếu nại.

### **3.2. Tại UBND các xã, thị trấn**

- Tiếp công dân của Chủ tịch UBND, công chức xã, thị trấn.

+ Tổng số lượt tiếp công dân: 60 lượt với 67 người (*tiếp định kỳ của Chủ tịch UBND xã, thị trấn 13 lượt với 18 người; không có đoàn đông người; tiếp thường xuyên 47 lượt với 49 người; tiếp nhiều lần: 01 lượt*).

+ Nội dung: Chủ yếu công dân đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai và một số chế độ chính sách khác...

- Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân: Các nội dung đề nghị, phản ánh của công dân được hướng dẫn, giải thích theo quy định của pháp luật.

#### **4. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn**

##### **4.1. Tại UBND huyện**

a) Tiếp nhận đơn: Tổng số đơn tiếp nhận 75 đơn (24 đơn qua TCD).

- Phân loại đơn

+ Theo loại đơn: KN 01 đơn; TC 06 đơn; ĐN 68 đơn.

+ Đơn đủ điều kiện xử lý: 61 đơn (*KN: 01 đơn; TC: 04 đơn; ĐN: 56 đơn*).

+ Đơn không đủ điều kiện xử lý: 14 đơn (*KN: 0 đơn; TC: 02 đơn; ĐN: 12 đơn*); 02 đơn tố cáo nặc danh (*không có tên người tố cáo*); 01 đơn tố giác trùng nội dung, đơn đề nghị trùng nội dung, đơn gửi nhiều đơn vị, chữ viết trong đơn không rõ, không thể đọc được.

+ Theo nội dung: Nội dung chủ yếu về đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai, đền bù GPMB và chế độ chính sách...

+ Theo thẩm quyền: Đơn thuộc thẩm quyền cấp huyện 21 đơn (*KN: 0 đơn; TC: 04 đơn; ĐN: 17 đơn*); Đơn không thuộc thẩm quyền 40 đơn (*KN: 01 đơn; TC: 01 đơn; ĐN: 38 đơn*), 01 đơn không thuộc thẩm quyền hướng dẫn, chuyển đơn đến cấp có thẩm quyền giải quyết theo đúng quy định.

a) Kết quả xử lý đơn KN-TC

+ Kết quả xử lý đơn khiếu nại: Không.

+ Kết quả xử lý đơn tố cáo: 02 đơn tố cáo nặc danh (trong đó: 01 đơn UBND huyện đã mở cuộc thanh tra đột xuất và ban hành Kết luận số: 138/KL-UBND ngày 19/10/2023, 01 đơn đang tiến hành kiểm tra xác minh).

##### **4.2. Tại UBND các xã, thị trấn**

a) Tiếp nhận đơn: Tổng số đơn tiếp nhận 36 đơn (*31 đơn qua TCD*).

b) Phân loại đơn

- Theo loại đơn: KN 0 đơn; TC 0 đơn; ĐN 36 đơn.

- Theo nội dung: Đơn đề nghị nội dung chủ yếu về chủ yếu công dân đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai, kiến nghị các chế độ chính sách, xã hội...

- Đơn đủ điều kiện xử lý: 36 đơn.

- Đơn thuộc thẩm quyền: 36 đơn.

#### **5. Kết quả giải quyết KN-TC, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền**

5.1. Tại UBND huyện: 21 đơn/20 vụ việc thuộc thẩm quyền; trong đó 15 đơn/14 vụ việc đã giải quyết, 06 đơn/06 vụ việc đang giải quyết; số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) 20 vụ việc; tỷ lệ giải quyết 71,43%.

a) Kết quả giải quyết khiếu nại: Không.

b) Kết quả giải quyết tố cáo thuộc thẩm quyền: 01 đơn/01 vụ việc.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền: 14 đơn/13 vụ việc đề nghị, kiến nghị đã giải quyết.

## **5.2. Tại UBND các xã, thị trấn:**

a) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh: 36 đơn/36 vụ việc thuộc thẩm quyền; trong đó 30 đơn/36 vụ việc đã giải quyết, 06 đơn/36 đơn đang giải quyết; tỷ lệ giải quyết 83,33%.

b) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không.

## **6. Bảo vệ người tố cáo**

Trong năm, không có vụ việc nào liên quan đến việc bảo vệ người tố cáo.

## **Phần II**

### **ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **I. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG**

##### **1. Ưu điểm**

Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, sự hưởng ứng, tham gia tích cực của các cấp, các ngành và đông đảo các tầng lớp nhân dân, công tác PCTN, TC trên địa bàn huyện tiếp tục có những chuyển biến tích cực. Các cơ quan, đơn vị thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền, học tập các văn bản quy phạm về PCTN, TC; công tác điều tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo được tăng cường, đạt hiệu quả đã kịp thời phát hiện, tố giác, ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, tiêu cực trong CBCCVC; triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng. Qua đó nâng cao ý thức trách nhiệm và cụ thể hóa các nhiệm vụ, biện pháp PCTN, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động.

##### **2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

- Tồn tại, hạn chế: Bên cạnh những mặt làm được, tại một số cơ quan, đơn vị còn tồn tại, hạn chế như: Chưa phát huy và thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong công tác PCTN, TC; công tác tự kiểm tra nội bộ đối với các quy định của pháp luật về PCTN của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị còn hạn chế; công tác quản lý Nhà nước trên một số lĩnh vực còn chưa chặt chẽ, hiệu quả; công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế; công tác thông tin, báo cáo về công tác PCTN, TC chưa kịp thời, nội dung báo cáo chưa bám sát vào hướng dẫn của UBND huyện.

- Nguyên nhân: Trách nhiệm của người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị trong công tác PCTN, TC chưa cao, còn nặng về hình thức; trình độ năng lực chuyên môn của một bộ phận CBCCVC làm công tác PCTN, TC còn có những hạn chế nhất định; sự phối hợp của người dân trong phòng chống tham nhũng chưa cao, còn có tâm lý ngại tố cáo, tố giác các hành vi tham nhũng, lãng phí.

#### **II. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT**

##### **1. Ưu điểm**

Công an huyện đã quán triệt, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chủ trương của Đảng, Nhà nước, Bộ Công an và Công an tỉnh về công tác bảo đảm ANTT. Công

tác bảo vệ ANQG đạt được mục tiêu, yêu cầu đề ra, an ninh trên các lĩnh vực, địa bàn trọng điểm được giữ vững ổn định, không để xảy ra bạo loạn, khủng bố phá hoại; các vụ tranh chấp, khiếu kiện được giải quyết ngay tại cơ sở, không để hình thành “điểm nóng” về ANTT. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm đạt được nhiều kết quả quan trọng; Trong năm 2023, tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; Hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về TTATXH tiếp tục được tăng cường, nâng cao; việc triển khai thực hiện Đề án 06 được thực hiện quyết liệt, luôn nằm trong top đầu của tỉnh; tai nạn giao thông giảm về cả 03 tiêu chí so với năm 2022. Công tác vận động quần chúng nhân dân, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT tiếp tục được đẩy mạnh, đi vào chiều sâu, đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ bảo đảm ANTT ngay tại cơ sở. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng luôn được quan tâm, chú trọng, các tổ chức cơ sở đảng phát huy được vai trò, năng lực và hoạt động có hiệu quả.

Việc thực hiện chỉ tiêu các mặt công tác do Bộ Công an, Công an tỉnh giao được tổ chức triển khai quyết liệt, hiệu quả và đạt được kết quả quan trọng. thực hiện đạt và vượt 40/49 chỉ tiêu, trong đó có 13 chỉ tiêu vượt cao hơn so với yêu cầu CAT đề ra.

## **2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

Công tác nắm tình hình có việc, có nơi chưa kịp thời; tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật về TTXH, ma túy trên địa bàn có lúc, có nơi còn diễn ra phức tạp; kết quả thực hiện công tác NVCB còn hạn chế, chưa đáp ứng được công tác phòng, chống tội phạm; việc chấp hành quy định về công tác trực ban, trực chỉ huy, điều lệnh CAND, chế độ báo cáo, thống kê có lúc, có nơi chưa nghiêm túc.

- Nguyên nhân: Chỉ huy một số đơn vị có lúc chưa phát huy trách nhiệm nêu gương trong công tác chỉ đạo thực hiện các mặt công tác, chưa đưa ra được các giải pháp phù hợp với tình hình thực tế địa bàn; một số CBCS ý thức, tinh thần trách nhiệm, năng lực hạn chế, chưa chịu khó nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, thiếu tu dưỡng, rèn luyện.

## **III. CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ**

### **1. Ưu điểm**

UBND huyện đã chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Công tác THPTK, CLP được triển khai và thực hiện thường xuyên tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn. Xây dựng dự toán thu, chi ngân sách kịp thời, chính xác, đúng quy định, đảm bảo tiết kiệm, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Các chương trình, dự án được đầu tư từ ngân sách được thực hiện đúng quy trình, phù hợp với nhu cầu sử dụng đảm bảo hiệu quả. Quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên trên địa bàn hạn chế tối đa việc lãng phí, sử dụng không đúng mục đích.

Trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đối với công tác THPTK, CLP ngày càng nâng cao, đã chủ động xây dựng chương trình THPTK CLP, quy chế chi

tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công, quy chế làm việc; CBCCV nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác THTK, CLP.

## **2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

- Tồn tại, hạn chế:

Việc xây dựng nội dung chương trình hành động, kế hoạch tại một số cơ quan, đơn vị về tiết kiệm, chống lãng phí còn chung chung chưa cụ thể.

Hiệu quả sử dụng thời gian lao động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong một số cơ quan, đơn vị còn thấp.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tuy được quan tâm nhưng còn thiếu sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, nhiều nơi chưa thực hiện thường xuyên.

Công tác thông tin, báo cáo của một số cơ quan, đơn vị, UBND các xã về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí chưa kịp thời.

- Nguyên nhân:

Việc tổ chức triển khai thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ở một số cơ quan, đơn vị còn mang tính hình thức, chưa sát thực tế công tác quản lý và điều hành.

Công tác kiểm tra, giám sát của các cơ quan quản lý và các tổ chức đoàn thể về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí còn hạn chế, chưa đi vào chiều sâu.

Lực lượng công chức làm công tác theo dõi, tổng kết, đánh giá việc thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ở một số cơ quan, đơn vị còn mỏng, chủ yếu là kiêm nhiệm

## **IV. TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

### **1. Ưu điểm**

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết KN-TC của công dân ngày càng được quan tâm tích cực, thường xuyên và quyết liệt hơn. UBND huyện chỉ đạo Ban Tiếp công dân, Thanh tra huyện, các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn tuyên truyền và thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật, các chủ trương, chính sách mới của Đảng và nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư KN-TC; duy trì lịch tiếp công dân thường xuyên, định kỳ, lãnh đạo các cấp, các ngành quan tâm, dành nhiều thời gian lắng nghe trong việc giải quyết các vụ việc KN-TC; qua đó hạn chế, ngăn ngừa được khiếu kiện vượt cấp. Thanh tra huyện, Ban Tiếp công dân huyện đã chủ động tham mưu cho Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND huyện trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đối với đơn thư, KN-TC, kiến nghị và phản ánh của công dân đảm bảo về trình tự, thủ tục, chất lượng và nội dung giải quyết.

### **2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

- Tồn tại, hạn chế: Bên cạnh những mặt làm được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Trình độ, năng lực của công chức làm công tác tiếp công dân tại UBND các xã, thị trấn và một số phòng ban, đơn vị còn hạn chế, việc tiếp nhận, xử lý đơn đôi lúc còn chậm; việc phối kết hợp giữa các phòng ban, đơn vị và UBND các xã, thị trấn

đôi lúc còn chưa kịp thời và chặt chẽ; công tác kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư chưa được thường xuyên, kịp thời.

- Nguyên nhân: Cơ chế chính sách cho người dân còn có những bất cập, có những điểm chưa phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương, nhất là trong việc đền bù, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ và tái định cư dẫn đến những kiến nghị, phản ánh, thắc mắc trong Nhân dân.

Chủ tịch UBND một số xã, Lãnh đạo một số phòng ban, đơn vị chưa thực sự quan tâm đến công tác giải quyết KN-TC; việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư, giải quyết KN-TC chưa thường xuyên.

### **Phần III**

## **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024**

### **I. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG**

1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN, TC; không ngừng quan tâm đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về PCTN, TC.

2. Tăng cường kiểm tra, giám sát, siết chặt kỷ luật, kỷ cương và thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc thực hiện nhiệm vụ PCTN, TC.

3. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hiện kết luận thanh tra.

4. Nâng cao công tác quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực; trong đó tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm như: tài chính, ngân sách, đầu tư xây dựng, quản lý đất đai, công tác tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ...

5. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa theo quy định của Luật PCTN năm 2018 gồm: Thực hiện tốt việc công khai minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt; kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

6. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong công tác PCTN, TC. Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ, trước hết là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cấp cơ sở có trình độ chuyên môn, kiến thức, năng lực, vững vàng về chính trị, gương mẫu về đạo đức, tác phong, có uy tín lãnh đạo và gần gũi nhân dân.

### **II. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT**

1. Thực hiện có hiệu quả các mặt công tác liên quan đến ANTT, chủ động phối hợp các ngành chức năng tham gia giải quyết ổn định ngay tại cơ sở, không để phát sinh thành “điểm nóng”. Ngăn chặn không để hoạt động tuyên truyền “Nhà nước

Mông”, các tà đạo xâm nhập vào địa bàn; tuyên truyền đạo trái pháp luật, di cư tự do, tranh chấp khiếu kiện trong nội bộ nhân dân.

**2.** Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ ANTQ” sâu rộng trên cơ sở thực hiện Quyết định 521/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Ngày hội Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Trong đó, cần chú trọng việc xây dựng mô hình, điển hình tiên tiến để nhân rộng, biểu dương khen thưởng cá nhân tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác giữ gìn, đảm bảo ANTT tại địa bàn làm động lực cho phong trào quần chúng bảo vệ ANTQ.

**3.** Tiếp tục phối hợp các cơ quan, ban ngành đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật, phòng chống tội phạm, tổ chức tuyên truyền sâu rộng tập trung vào những nhóm đối tượng có nguy cơ cao, giúp cho mọi người thấy rõ hậu quả, tác hại đối với bản thân, gia đình và xã hội, tạo thành phong trào toàn dân lên án, tố giác tội phạm, lồng ghép công tác phòng, chống tội phạm với các cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa trên địa bàn dân cư, nhất là nhóm tội phạm liên quan đến ma túy. Thực hiện tốt công tác lập, quản lý hồ sơ người nghiện, công tác điều tra cơ bản, rà soát các điểm ma túy phức tạp, đấu tranh không để hình thành tụ điểm, mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm.

Để giảm “cầu về ma túy” bền vững trong thời gian tới, Công an huyện tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cũng như tác hại của ma túy bằng nhiều hình thức, nội dung phù hợp từng địa bàn, từng đối tượng, đặc biệt là nhóm đối tượng có nguy cơ cao. Xây dựng, thực hiện có hiệu quả đề án “Rà soát, thống kê người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy”, phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện đúng, đầy đủ việc xác định tình trạng nghiện, xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với các trường hợp theo Luật PCMT năm 2021 quy định; đề xuất bổ sung các chỉ tiêu cai nghiện tự nguyện tại cộng đồng; Tăng cường các hoạt động tư vấn tâm lý, hỗ trợ người nghiện ma túy lựa chọn các biện pháp cai nghiện phù hợp, từ đó tạo tinh thần thoải mái cho người nghiện trong quá trình điều trị cắt cơn, góp phần nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện.

Thực hiện tốt các mặt công tác nghiệp vụ cơ bản theo hướng chuyên sâu đảm bảo bao quát được tình hình địa bàn, nắm được diễn biến phương thức, thủ đoạn hoạt động của các đối tượng. Năm, khảo sát các tuyến, các đường dây vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy lớn liên huyện, liên tỉnh để đấu tranh, triệt xóa. Xây dựng kế hoạch đấu tranh, triệt xóa không để hình thành mới các điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy; đánh giá, phân loại chính xác và đẩy mạnh công tác đấu tranh, chuyển hóa địa bàn phức tạp về ma túy.

Phối hợp chặt chẽ với các phòng nghiệp vụ của Công an tỉnh, lực lượng đấu tranh phòng chống ma túy các huyện giáp ranh rà soát số đối tượng hoạt động lưu động trên các tuyến, địa bàn trọng điểm để xây dựng các kế hoạch nghiệp vụ, xác lập chuyên án đấu tranh triệt xóa các đường dây mua bán, vận chuyển trái phép các chất ma túy với số lượng lớn liên huyện, liên tỉnh, chú trọng công tác mở rộng vụ án. Mở nhiều đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm về ma túy và tệ nạn ma túy ở các tuyến, địa bàn, đối tượng trọng điểm

4. Tập trung thực hiện tốt công tác quản lý cư trú, quản lý hoạt động của người nước ngoài tại địa bàn trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và dữ liệu căn cước công dân; khai thác tối đa hiệu quả của hệ thống Cơ sở DLQG về dân cư, CCCD phục vụ công tác nghiệp vụ và các yêu cầu quản lý xã hội.

5. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác chính trị tư tưởng; phát huy vai trò gương mẫu, nêu gương của cán bộ, đảng viên. Tiếp tục kiện toàn tổ chức đơn vị, nâng cao hiệu quả công tác chiến đấu của toàn lực lượng.

6. Làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, tăng cường củng cố kiện toàn hệ thống chính trị ở cấp xã đủ về số lượng, chất lượng trong quản lý điều hành của chính quyền trong đảm bảo an ninh trật tự ở địa bàn nông thôn phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước trong giai đoạn hiện nay.

### **III. CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ**

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng cho cán bộ, công chức, viên chức về ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong thi hành công vụ. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của các cơ quan thông tin đại chúng trong việc phát hiện, đưa tin phê phán các hành vi gây lãng phí, biểu dương những gương tốt trong thực hành tiết kiệm chống lãng phí đề đề xuất hình thức khen thưởng phù hợp.

2. Tiếp tục nâng cao hơn nữa trách nhiệm của người đứng đầu trong việc sử dụng ngân sách nhà nước, xác định rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị trong quản lý sử dụng ngân sách nhà nước.

3. Quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, đất đai, kinh phí ngân sách nhà nước, tiền, tài sản Nhà nước; Trong công tác quản lý Nhà nước về thu, chi ngân sách và đầu tư, cần xây dựng các tiêu chí và thứ tự ưu tiên làm căn cứ để phê duyệt hoặc cắt giảm các dự án đầu tư kém hiệu quả.

4. Tăng cường thanh tra, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật, gây lãng phí. Đồng thời, đẩy mạnh các hoạt động và chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra theo quy định.

5. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của các cơ quan Nhà nước, xác định rõ vị trí việc làm của từng cán bộ công chức nhằm nâng cao năng lực, hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực. Đẩy mạnh cải cách hành chính Nhà nước trong từng cơ quan, đơn vị, nhất là cải cách về thủ tục hành chính trong giải quyết các công việc liên quan đến nhân dân, đến doanh nghiệp, giảm thời gian đi lại, hạn chế lãng phí thời gian tiền bạc của nhân dân.

6. Thực hiện công khai các nguồn kinh phí được ngân sách Nhà nước giao theo đúng quy định.

### **IV. TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

1. Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về

tiếp công dân, KN-TC đến đội ngũ CB, CC, VC và nhân dân trên địa bàn huyện nhằm nâng cao nhận thức và chấp hành đúng quy định pháp luật.

**2.** Thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên, định kỳ tại Trụ sở Tiếp công dân của huyện, nơi tiếp công dân trên địa bàn các xã, thị trấn và địa điểm tiếp công dân của các phòng, ban đơn vị để tiếp nhận đơn thư, hướng dẫn công dân thực hiện quyền KN-TC theo quy định của pháp luật; theo dõi, tổng hợp đầy đủ đơn thư của công dân gửi đến các cơ quan nhà nước trên địa bàn.

**3.** Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức tiếp công dân; gắn công tác tiếp công dân với giải quyết KN-TC của từng ngành, từng cấp chính quyền. Thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính, quy chế dân chủ ở cơ sở.

**4.** Tập trung tham mưu giải quyết kịp thời, dứt điểm các vụ việc KN-TC thuộc thẩm quyền ngay tại nơi phát sinh, hạn chế đến mức thấp nhất việc khiếu kiện lên cấp trên, nhất là cấp Trung ương.

**5.** Đôn đốc thực hiện kịp thời các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật nhằm tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong giải quyết KN-TC và đảm bảo quyền lợi cho người khiếu nại.

Trên đây là Báo cáo Công tác phòng, chống tham nhũng; tội phạm, vi phạm pháp luật; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024 của UBND huyện Tuần Giáo./.

**Nơi nhận:**

- TT. Huyện ủy (B/c);
- TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- ĐB HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Xuân Cảnh**